

Số: 43/2019/QĐST – HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 11 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Trần Thị N, Sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Hộ khẩu tại: Tổ R2, thị trấn V L, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
Chỗ ở hiện nay: Xóm C Th, xã T Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn V, sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Hộ khẩu TT tại: Tổ R 2, thị trấn V L, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nga và anh Hà Công Nghiêm.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Văn V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo Q, sinh ngày 06/9/2013 (hiện con đang ở cùng anh V). Anh V không yêu cầu chị N phải cùng cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có

Về án phí: Chị Trần Thị N nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Trần Thị N đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001171 ngày 12/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, được khấu trừ 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chuyển thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn (*chị N đã nộp đủ tiền án phí*).

Trả cho chị Trần Thị N số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) do nộp tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Th T, huyện Y Th,
Tỉnh Nghệ An (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Lục Thị Chiêm